

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: khóm a, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: khóm b, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị C với ông Nguyễn Văn N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn N thống nhất xác định có 02 người con chung là Nguyễn Thanh T1 - sinh ngày 29/9/1999 và Nguyễn Thanh T2 - sinh ngày 06/11/2001, đều đã thành niên, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn N thống nhất xác định không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn N thống nhất xác định không nợ ai, cũng không ai nợ ông bà, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0013830 ngày 22 tháng 3 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả lại cho bà C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Văn N không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Thảo**